

Bản án số: 108/2018/HSST

Ngày: 23/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

2. Bà Huỳnh Thị Thu Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2018/HSST ngày 17/10/2018, đối với bị cáo:

* Họ và tên: Nguyễn Quốc C (tên gọi khác là Nam), sinh năm 1997; nơi cư trú ấp M, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con của ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969; anh, chị, em ruột: 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 18/12/2017, bị cáo có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” bị Công an Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 750.000đ; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2018 đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng: Chị Nguyễn Minh H, sinh năm 2000; địa chỉ đường P, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16/8/2018, Công an thành phố V, tỉnh Vĩnh Long nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại phòng 304 khách sạn N, đường P, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long do ông Hồ Văn H làm chủ có đối tượng đang tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra xử lý. Qua kiểm tra phòng 304 có Nguyễn Quốc C và Nguyễn Minh H đang nằm trên giường (có biểu hiện sử dụng ma túy), ngoài ra, lực lượng Công an đã phát hiện và thu giữ trên kệ bàn phía bên trái giường ngủ có: 01 vỏ hộp giấy bên ngoài có chữ TRAVEL, bên trong vỏ hộp giấy có 01 bít ni long màu trắng hàn kín, trong bít ni long có chứa nhiều tinh thể trong suốt; 01 bình nhựa có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; thu giữ trên giường ngủ có 09 hột quẹt gas, cây kiềm, cây kéo, 02 điện thoại di động (01 hiệu Asus, 01 hiệu Sam sung); thu giữ trong tủ có 01 bình nhựa (dụng cụ sử dụng ma túy).

Nguyễn Quốc C thừa nhận chất tinh thể trong suốt là ma túy C cất giữ dùm cho người tên H, vì khoảng 12 giờ ngày 16/8/2018, chị H (không rõ họ, địa chỉ) gọi điện thoại cho C nói có việc bận nhờ C giữ “đồ” dùm, C đồng ý nên đi bộ từ khách sạn N đến khu vực chợ Phường 9, thành phố Vĩnh Long để gặp H nhận 01 hộp giấy bên ngoài vỏ hộp có chữ TRAVEL, H kêu C giữ dùm, C không mở hộp giấy ra để kiểm tra. Sau đó, H có điện thoại nói cho C biết trong hộp giấy có bít ma túy và kêu C giữ, sẽ có người đến nhận, ngoài ra, H còn nói có 01 tép ma túy nhỏ để cho C sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, C lấy tép ma túy được H cho ra sử dụng cùng bạn gái là Nguyễn Minh H, sau đó bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy C đang cất giữ.

Theo kết luận giám định số: 385/KLGD-PC09, ngày 18/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long đã kết luận: mẫu tinh thể trong suốt trong bít ni long là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,8485 gam.

Tại cáo trạng số: 95/CT-VKSTPVL, ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Nguyễn Quốc C thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất kết luận giám định; thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm và khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định; 01 vỏ hộp giấy, 01 cây kiếm, 01 cây kéo, 09 hộp quẹt gas, 02 bình nhựa. Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Asus để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quốc C tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, vào khoảng 20 giờ ngày 16/8/2018, tại khách sạn N thuộc

phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo C đã có hành vi cất giữ giấu ma túy cho người phụ nữ tên H, để giao lại cho người khác, mục đích cất giữ giấu là để có ma túy sử dụng, nhưng bị cáo không chứng minh được người phụ nữ tên H là ai, ở đâu. Sau khi bị cáo sử dụng ma túy xong thì bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bị cáo đang tàng trữ 01 bịt ni long màu trắng hàn kín, bên trong có chứa nhiều tinh thể trong suốt và nhiều dụng cụ để sử dụng ma túy. Theo kết luận giám định thì chất bột màu trắng bên trong bịt ni long là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,8485 gam. Do đó, hành vi của bị cáo C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc C có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây mất ổn định trong xã hội, gián tiếp làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mong muốn có được ma túy để sử dụng cho bản thân. Điều đó nói lên sự xem thường pháp luật của bị cáo, do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải. Xét thấy, có đủ cơ sở cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. **Tuy nhiên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo học tập, cải tạo để sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.**

[5] Xử lý vật chứng: Một gói niêm phong sau giám định, xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 vỏ hộp giấy, 01 cây kiềng, 01 cây kéo, 09 hộp quẹt gas, 02 bình nhựa là của bị cáo dùng để sử dụng ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc lấy ma túy sử dụng, nên tịch thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, nên không cần thiết phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/8/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (Một) gói niêm phong sau giám định; 01 vỏ hộp giấy, 01 cây kiếm, 01 cây kéo, 09 hộp quẹt gas, 02 bình nhựa.

- Tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Asus để sung vào ngân sách Nhà nước.

(theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Vĩnh Long).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- Bị cáo và trại giam;
- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an TPVL
- Viện kiểm sát ND TPVL
- Chi cục Thi hành án DS TPVL
- Lưu: VT,...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Võ Tấn Thành**